

Bản án số: 182/2019/HS-PT

Ngày 08-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Viết Hùng

2. Ông Vũ Văn Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2019/HSPT ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Lê Huy K và bị cáo Danh Thúy H do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng nghị:

1. Lê Huy K (tên gọi khác: C); giới tính: nam; sinh ngày 31 tháng 12 năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số A đường PTH, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: LHT và bà: NTL; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (bị cáo Danh Thúy H, sống chung không đăng ký kết hôn) và 01 con (sinh năm 2011); tiền sự: không; tiền án: không;

Nhân thân: ngày 19/5/2011, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về “Tội Trộm cắp tài sản” (Bản án số 120/2011/HSST – BL 127-130), bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; ngày 12/11/2011, chấp hành xong án phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 309/GCN của Giám thị Trại tạm giam Bó Lá – BL 136); đã thi hành xong khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 1633 ngày 20/6/2011 (Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 111/GXN-THA ngày 06/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức – BL 135);

Bị bắt, tạm giam ngày: 18/01/2018 (có mặt).

2. Danh Thúy H; giới tính: nữ; sinh ngày 15 tháng 11 năm 1988 tại Thành

phố Hồ Chí Minh; thường trú: số A1 đường TĐX, Phường B1, Quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên bán hàng; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; con ông: DH (chết) và bà: VTA; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có chồng (bị cáo Lê Huy K, sống chung không đăng ký kết hôn) và 01 con (sinh năm 2011); tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt, tạm giam ngày: 18/01/2018 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/01/2018, đối tượng N (không rõ lai lịch) điện thoại cho bị cáo Lê Huy K, nói bị cáo K đi công chuyện cho Nghĩa (tức đi giao ma túy). Bị cáo K sử dụng xe máy chở bị cáo Danh Thúy H đến gặp Nghĩa. Nghĩa giao cho bị cáo K 01 gói “keo” (ma túy) quấn băng keo đen nói đem giao cho người mua tại điểm hẹn trước số A3 đường HV, Quận C2. Trên đường đến điểm hẹn, N nhắn tin vào điện thoại của bị cáo H (do điện thoại K thì không nghe máy) nói giao gói “keo” lấy 9.000.000 đồng, nạp thẻ điện thoại cho N 200.000 đồng, trả tiền công giao ma túy 800.000 đồng, mang về cho N 8.000.000 đồng. Bị cáo K chở bị cáo H đến quán nước giải khát trước số A2 đường HV, Phường B2, Quận C2 ngồi chờ người mua ma túy. Bị cáo K nói bị cáo H dán gói ma túy dưới bàn uống nước, khi nào khách đến giao tiền thì chỉ chỗ cho khách lấy ma túy. Đến 23 giờ 10 phút cùng ngày, tổ trình sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 5 bắt quả tang, thu giữ dưới bàn nước nơi các bị cáo đang ngồi 01 gói giấy quấn băng keo màu đen, bên trong có 50 viên nén hình tròn màu xanh, các bị cáo khai là “keo” (tức ma túy tổng hợp).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Huy K và Danh Thúy H khai nhận cùng đi giao ma túy thì bị bắt, đối tượng tên N là người giao ma túy cho các bị cáo đi bán, hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét.

Tại Kết luận giám định số 363/KLGD-H ngày 26/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 63) thể hiện: 50 viên nén hình tròn màu xanh ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,4803 gam, loại TFMPP, Ketamine, Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 2011/C54B ngày 05/6/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát thể hiện (BL 69): 46 viên nén tròn màu xanh có logo “hình con chuồn” đựng trong 01 gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, TFMPP, Ketamine. Hàm lượng Ketamine: 0,93%.

Tại Kết luận giám định số 3756/C09B ngày 19/9/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Viện Khoa học hình sự thể hiện (BL 204): nhiều viên nén màu xanh có logo “hình con chuồn” được niêm phong gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 0,50%. Chất TFMPP không giám định được hàm lượng do hiện nay phân viện không có mẫu chuẩn định lượng TFMPP.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Huy K (C), Danh Thúy H phạm “Tội Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo K, H)

Xử phạt:

1. Lê Huy K (C) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018.

2. Danh Thúy H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018.

Ngoài ra, bản án còn buộc bị cáo K nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 28/01/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS, đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Huy K và Danh Thúy H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Huy K, Danh Thúy H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, không có ý kiến đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể: xử phạt bị cáo K từ 03 năm tù đến 04 năm tù, xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 18/01/2018, tại quán nước giải khát trước số nhà A2 đường HV, Phường B2, Quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh, khi các bị cáo Lê Huy K và Danh Thúy H đang ngồi chờ giao ma túy cho người mua thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 gói giấy quần băng keo đen, trong có 50 viên nén hình tròn màu xanh, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, TFMPP, ketamin, có khối lượng 15,4803 gam. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử các bị cáo Lê Huy K và Danh Thúy H về “Tội Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

[2] Kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm Sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Về địa chỉ số A4 đường VVK, Phường B4, Quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh: hồ sơ vụ án có xác nhận của Công an Phường B4, Quận C2 tại lý lịch cá

nhân của bị cáo K và bị cáo H với cùng nội dung: bị cáo không đăng ký thường trú hoặc tạm trú tại địa chỉ nêu trên. Ngoài xác nhận của Công an Phường B4, Quận C2 này, không còn cơ sở nào khác thể hiện các bị cáo có chỗ ở tại địa chỉ nêu trên nên Hội đồng xét xử không có cơ sở ghi nhận thông tin về chỗ ở như bản án hình sự sơ thẩm đã ghi.

[3] Xét kháng nghị phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sô ma túy thu giữ gồm 50 viên nén màu xanh có hình logo “con chuồn” tổng khối lượng 15,4803 gam ma túy tổng hợp chứa 03 thành phần chất ma túy gồm Methamphetamine tỷ lệ 0,50%, Ketamine tỷ lệ 0,93% và chất TFMPP không xác định được hàm lượng do không có mẫu.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của một trong các Điều 248, Điều 249, Điều 250, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì:

Khối lượng Methamphetamine là 0,0774 gam ($=15,4803 \text{ gam} \times 0,50\%$), gần tương đương với 1,55% so với định lượng tối thiểu tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (5 gam); khối lượng Ketamine là 0,1439 gam ($=15,4803 \text{ gam} \times 0,93\%$), gần tương đương với 0,72% so với định lượng tối thiểu tại điểm n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (20 gam); riêng chất TFMPP do không giám định được hàm lượng nên khối lượng tối đa là 15,259 gam ($= 15,4803 \text{ gam} - (0,0774 \text{ gam} + 0,1439 \text{ gam})$), gần tương đương 76,29% so với định lượng tối thiểu tại điểm n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (20 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 03 chất là 78,56%, ($=1,55\% + 0,72\% + 76,29\%$), dưới 100%, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ có hiệu lực từ ngày ký ban hành (sau thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội), là tình tiết mới của vụ án, Hội đồng xét xử trên cơ sở nguyên tắc có lợi cho bị cáo, chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 28/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Lê Huy K và Danh Thúy H.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357

của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 28/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Huy K (C), Danh Thúy H phạm “Tội Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo K, Hà)

Xử phạt:

1. Lê Huy K (C) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018.
2. Danh Thúy H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018.

Các bị cáo không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 5; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- Thi hành án Quận 5; (2)
- TAND Quận 5; (1)
- Công an Quận 5; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (26) (8).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan